**PHẦN TRẮC NGHIỆM**

**BÀI 1: KHÁI QUÁT VĂN HỌC VIỆT NAM TỪ CÁCH MẠNG THÁNG TÁM 1945 ĐẾN HẾT THẾ KỈ XX**

**(26 CÂU)**

**A. TRẮC NGHIỆM**

**I. NHẬN BIẾT (10 CÂU)**

**Câu 1:** Quá trình phát triển của văn học Việt Nam từ cách mạng tháng tám năm 1945 đến năm 1975 trải qua mấy chặng đường chính?

A. 2

B. 3

C. 4

D. 5

**Câu 2:** Văn học Việt Nam từ 1945-1975 vận động theo mấy khuyh hướng chính?

A. 2

B. 3

C. 4

D. 5

**Câu 3:** Thể loại nào đạt được nhiều thành tựu nhất trong văn học giai đoạn 1945-1975?

A. Tiểu thuyết, truyện ngắn

В. Tiểu thuyết, phóng sự

C. Truyện ngắn, kí

D. Truyên ngắn, thơ ca

**Câu 4:** Ba giai đoạn phát triển của nền văn học cách mạng 1945-1975 là:

A. 1946-1954, 1955-1964, 1965-1975

B. 1945-1954, 1955-1965, 1966-1975

C. 1945-1955, 1956-1965, 1966-1975

D. 1945-1954, 1955-1966, 1967-1975

**Câu 5:** Thể loại nào **không có** trong văn học 1945-1975?

A. Phóng sự

B. Kí

C. Sử thi

D. Tiểu thuyết

**Câu 6:** Đề tài chủ yếu của văn học giai đoạn 1945-1975 là gì?

A. Tổ quốc và chủ nghĩa xã hội

B. Số phận con người

C. Tình yêu đối lứa

D. Sự hồi sinh cuộc sống

**Câu 7:** Tác phẩm nào sau đây viết về đề tài xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc:

A. Vùng mỏ

B. Vợ chồng A Phủ

C. Người lái đò sông Đà

D. Rừng xà nu

**Câu 8:** Dòng nào sau đây kể đúng tên các tác phẩm văn học thuộc giai đoạn 1945-1975?

A. Vi hành, Tuyên ngôn đọc lập, Tây Tiến, Bên kia sông Đuống, Đôi mắt, Mùa lạc

B. Tuyên ngôn đọc lập, Tây Tiến, Bên kia sống Đuống, Đôi mắt, Mùa lạc, Bức tranh

C. Tuyên ngôn độc lập, Tây Tiến, Bên kia sông Đuống, Đôi mắt, Vợ chồng A Phủ, Mùa lạc

D. Lặng lẽ Sa Pa, Tây Tiến, Đôi mắt, Vợ nhặt, Mùa lạc, Vợ chồng A Phủ, Bức tranh

**Câu 9:** Trường ca “Mặt đường khát vọng” của Nguyễn Khoa Điềm thuộc giai đoạn văn học nào?

A. Giai đoạn 1930-1945

B. Giai đoạn 1945-1954

C. Giai đoạn 1955-1964

D. Giai đoạn 1965-1975

**Câu 10:** Tùy bút “Sông Đà” của tác giả Nguyễn Tuân thuộc giai đoạn văn học nào?

A. Giai đoạn 1930-1945

B. Giai đoạn 1945-1954

C. Giai đoạn 1955-1964

D. Giai đoạn 1965-1975

**II. THÔNG HIỂU (10 CÂU)**

**Câu 1:** Vì sao văn học Việt Nam từ 1945 - 1975 được gọi là nền văn học vận động theo hướng cách mạng, gắn bó sâu sắc với vận mệnh chung của đất nước?

A. Văn học phản ánh những vấn đề lớn lao, trọng đại của đất nước: đấu tranh thống nhất đất nước và xây dựng xã hội chủ nghĩa.

B. Nhân vật trung tâm của văn học là người chiến sĩ trên mặt trận vũ trang.

C. Xuất hiện kiểu nhà văn mới: nhà văn - chiến sĩ.

D. Tất cả các ý trên.

**Câu 2:** Quan niệm về độc giả của văn học Việt Nam sau năm 1975 có gì mới?

A. Độc giả là những đối tượng để tuyên truyền, giác ngộ

B. Độc giả là người mua hàng, nhà văn là người bán hàng

C. Độc giả là những người bạn để giao lưu, đối thoại một cách bình đẳng

D. Độc giả là người hoàn toàn quyết định số phận của nhà văn

**Câu 3:** Nhiệm vụ của văn học trong giai đoạn đất nước bước vào cuộc chiến tranh gian khổ, trường kì là:

A. Phản ánh chân thực và cổ vũ công cuộc xây dựng đất nước

B. Nêu bật được những thành tựu của công cuộc đổi mới đất nước

C. Tập trung phục vụ chính trị tuyên truyền, cổ vũ chiến đấu

D. Đưa tin nhanh chóng về những chiến thắng trên các chiến trường

**Câu 4:** Đặc điểm nào sau đây **không đúng** với cảm hứng sử thi trong văn học giai đoạn 1945 – 1975

A. Đề cập tới số phận chung của cả cộng đồng, liên quan đến giai cấp, đồng bào, Tổ quốc và thời đại.

B. Chủ đề các tác phẩm đều viết về niềm vui chiến thắng, né tránh những tổn thất, hi sinh trong chiến tranh

C. Nhận vật chính thường tiêu biểu cho lí tưởng chung của dân tộc, gắn bó số phận mình với số phận đất nước, kết tinh những phẩm chất cao đẹp của cộng đồng.

D. Cái đẹp ở mỗi cá nhân là ở ý thức công dân, lẽ sống lớn và tình cảm lớn. Nếu nói đến cái riêng thì cũng phải hoà với cái chung

**Câu 5:** Giai đoạn 1945-1975, văn học Việt Nam đã tìm đến những hình thức nghệ thuật nào để phù hợp với nhu cầu thẩm mĩ của đại chúng

A. Mới mẻ đối với nhân dân, được thể hiện bằng một ngôn ngữ nghệ thuật tinh tế, trau chuốt.

B. Hấp dẫn đối với nhân dân, được thể hiện bằng một ngôn ngữ cầu kì, đa nghĩa

C. Quen thuộc đối với nhân dân, được thể hiện bằng một ngôn ngữ bình dị, trong sáng, dễ hiểu

D. Dễ dãi đối với nhân dân, được thể hiện bằng ngôn ngữ bình dân, suồng sã

**Câu 6:** Từ nào phù hợp để điền vào chỗ trống trong câu sau: *“Văn học phát triển dưới sự lãnh đạo của Đảng. Trong sự nghiệp cách mạng văn học là một /.../”*.

А. Thành phần

В. Giai đọan

C. Trào lưu

D. Bộ phận

**Câu 7:** Ý nào sau đây **không đúng** khi nói về đặc điểm khuynh hướng lãng mạn được thể hiện như thế nào trong văn học giai đoạn 1945-1975

A. Là khuynh hướng tràn đầy mơ ước, hướng tới tương lai

B. Khẳng định lí tưởng của cuộc sống mới, vẻ đẹp của con người mới

C. Ca ngợi chủ nghĩa anh hùng cách mạng.

D. Các tác phẩm đều có kết thúc có hậu, được hưởng cuộc sống hạnh phúc, no ấm

**Câu 8:** Yếu tố chính luận được vận dụng hiệu quả nhất vào lính vực nào trong thơ ca chống Mĩ?

A. Xây dựng hình tượng lãnh tụ

B. Suy nghĩ về tổ quốc và nhân dân

C. Đối thoại và kết tội kẻ thù

D. Ca ngợi anh bộ đội cụ Hồ

**Câu 9:** Đường lối của Đảng trong văn học, văn nghệ đã xác định điều gì cho người viết?

A. Lập trường nhân dân

B. Phong cách sáng tác

C. Sức sáng tạo bền bỉ

D. Giá trị hiện thực trong tác phẩm

**Câu 10:** Đặc trưng cơ bản của văn học Việt Nam thời kì đổi mới là gì?

A. Đa dạng về đề tài, chủ đề phong phú, mới mẻ về thi pháp, đề cao tính sáng tạo của nhà văn

B. Đổi mới cách nhìn nhận và tiếp cận con người, hiện thực đời sống

C. Tính chất hướng nội, quan tâm nhiều hơn tới số phận cá nhân trong những hoàn cảnh phức tạp, đời thường có nhiều tìm tòi đổi mới về nghệ thuật.

D. Tất cả các ý trên

**III. VẬN DỤNG (04 CÂU)**

**Câu 1:** Khi tìm hiểu một giai đoạn văn học lớn, ta cần phải chia thành những chặng đường nhỏ vì:

A. Nội dung của các tác phẩm văn học ở các chặng đường lịch sử khác nhau là không hề liên quan tới nhau.

B. Đặc điểm của các chặng đường lịch sử rất khác nhau nên nội dung của các tác phẩm văn học ở mỗi chặng đường cũng khác nhau.

C. Vì văn học là tấm gương phản chiếu cuộc sống, nên mỗi chặng đường lịch sử với những đổi thay nhất định sẽ tạo nên sự đổi thay ở văn học.

D. Mỗi chặng đường lịch sử với những đặc điểm xã hội riêng đã tác động đến nội dung của các tác phẩm văn học và đã tạo nên diện mạo riêng cho văn học thời kì ấy.

**Câu 2:** *“Trên hành trang sách là hình bóng của con người mới, hình ảnh tiêu biểu của nhân dân, khống còn những nhân vật với nỗi đau tủi nhục, những kiến người bé nhỏ vật vã trong chế độ cũ mà là những gương mặt mới”.*

Nhận xét trên dùng để chỉ sự khác biệt về con người trong văn học giữa:

A. Văn học trung đại và văn học hiện đại Việt Nam

B. Văn học trung đại và văn học dân gian

C. Văn học Việt Nam trước CMT8 và văn học Việt Nam 1945-1975

D. Văn học Việt Nam 1945-1975 và văn học sau 1975

**Câu 3:** Dòng nào sau đây là nhận xét về phong cách của nhà thơ Nguyễn Đình Thi?

A. Tiếng thơ giàu suy tưởng, nhiều hình ảnh mới lạ. Ông tạo ra các hình thức thơ đối thoại, thơ đánh giặc, sành sử dụng các hình ảnh tượng trưng trong thể tương phản.

B. Thơ ông có thiên hướng tự do hóa, không có vần, ông có tài tạo ra những hình ảnh tượng trưng giàu ngụ ý, xen lẫn nhiều cảm xúc khác nhau.

C. Thơ ông súc tính, cô đúc, giàu tính kêu gọi nhưng cũng giàu tính triết lí, đúc kết sâu lắng từ thực tế đời sống.

D. Thơ ông có khả năng khái quát, đúc kết các vẫn đề chính trị của thời đại thành những vần thơ có sức mạnh, có giọng điệu êm ái của ca dao, dễ đi vào lòng người.

**Câu 4:** “Thơ viết về Đất nước mở ra hướng khai thác và sáng tạo mới mẻ. Đất nước đang từng ngày đổi mới trong những năm tháng xây dựngchur nghĩa xã hội. Tin cậy, mơ ước, chan hòa với cuộc đời mới, cảm hứng đẹp về CNXH như tình yêu đầu đến với thơ ca”. Nhận định trên nói về thành tự thơ ca giai đoạn nào?

A. 1946-1954

B. 1955-1964

C. 1965-1975

D. Sau 1975

**IV. VẬN DỤNG CAO (02 CÂU)**

**Câu 1:** **Nối hai cột với nhau để có những nhận định phù hợp.**

|  |  |
| --- | --- |
| 1.Thơ ca 1945-1954 2. Thơ ca 1955-1964 3.Thơ ca 1965-1975 | x. Thơ ca thể hiện cuộc ra quân vĩ đại của toàn dân tộc, khám phá sức mạnh của con người Việt Nam.  y. Nhiều nhà thơ có ý thức đổi mới thơ ca với những xu hướng khác nhau.  z. Khám phá sức mạnh của con người Việt Nam... Ghi nhận sự xuất hiên của các nhà thơ trẻ. |

A. 1x; 2y; 3z

B. 1y; 2x; 3z

C. 1z; 2y; 3x

D. 1x; 2z; 3y

**Câu 2:** Lí giải văn học Việt Nam từ 1945 - 1975 được gọi là nền văn học vận động theo hướng cách mạng, gắn bó sâu sắc với vận mệnh chung của đất nước?

A. Nhân vật trung tâm của văn học là người chiến sĩ trên mặt trận vũ trang.

B. Văn học phản ánh những vấn đề lớn lao, trọng đại của đất nước: đấu tranh thống nhất đất nước và xây dựng xã hội chủ nghĩa.

C. Xuất hiện kiểu nhà văn mới: nhà văn - chiến sĩ.

D. Tất cả các ý trên.

**B. ĐÁP ÁN**

**I. NHẬN BIẾT (10 CÂU)**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1. B** | **2. B** | **3. D** | **4. A** | **5. C** | **6. A** | **7. C** | **8. C** | **9. D** | **10. C** |

**II. THÔNG HIỂU (10 CÂU)**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1. A** | **2. C** | **3. C** | **4. B** | **5. C** | **6. D** | **7. D** | **8. C** | **9. A** | **10. D** |

**III. VẬN DỤNG (04 CÂU)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **1. A** | **2. C** | **3. B** | **4. B** |

**IV. VẬN DỤNG CAO (02 CÂU)**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. A** | **2. B** |